

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **111/2022/HS-ST**
Ngày: 29/8/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Quách Thị Phương Thuý.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Lan, bà Hoàng Thu Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Dũng- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 107/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2022/QĐXXST-HS ngày 05/8/2022 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 155/2022/TB-TA ngày 18/8/2022 đối với bị cáo:

Lưu Trung H, sinh năm 1985. ĐKKHKT: Số 15 B, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Chỗ ở: Số 8/54 Q, phường Q, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lưu Đăng O và bà Lê Thị Kim D. Bị cáo đã ly hôn và có 02 con. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại Bản án số 53/2009/HSST ngày 19/3/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 07 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” (*chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/01/2013; đã được xóa án tích*). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/4/2022 đến ngày 15/4/2022 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hải Dương. Có mặt.

Người làm chứng: Chị Nguyễn Ngọc A, bà Vũ Thị Tuyết M (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng tháng 01/2022, Lưu Trung H được bạn là Nguyễn Trung K- sinh năm 1987 ở số 157 Q, phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương cho 01 túi nilon màu trắng, kích thước (4 x 6)cm, bên trong chứa một số

mảnh viên nén màu hồng nhạt là ma túy Kẹo và 01 túi nilon màu trắng, kích thước (4 x 7)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy Ke. H mang số ma túy trên về cất giấu ở dưới gầm ghế sofa trong phòng trọ tại số 8/54 Q, phường Q, thành phố H, tỉnh Hải Dương để thỉnh thoảng sử dụng. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 13/4/2022, khi lực lượng Công an làm nhiệm vụ kiểm tra tại phòng trọ của H thì H tự giác giao nộp 01 túi nilon màu trắng, kích thước (4 x 6)cm, bên trong chứa một số mảnh viên nén màu hồng nhạt và 01 túi nilon màu trắng, kích thước (4 x 7)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.

Tại kết luận giám định số 329/KL-KTHS ngày 15/4/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

- Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ghi thu của Lưu Trung H gửi giám định có khối lượng 0,937g là ma túy loại Ketamine.

- Các mảnh viên nén màu hồng nhạt trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ghi thu của Lưu Trung H gửi giám định có tổng khối lượng 0,630g là ma túy loại MDMA.

Hoàn trả 0,876g ma túy loại Ketamine và 0,581g ma túy loại MDMA sau giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Lưu Trung H khai nhận thực hiện hành vi cất giấu ma túy để sử dụng như đã nêu trên. Nguyễn Trung K không thừa nhận cho H ma túy để sử dụng. Chủ phòng trọ là bà Nguyễn Thị Thanh B và người chung sống cùng H ở phòng trọ là chị Nguyễn Ngọc A đều không biết H cất giấu, sử dụng ma túy ở phòng trọ.

Tại Cáo trạng số 103/CT-VKSTPHD ngày 04/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Lưu Trung H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (BLHS).

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Lưu Trung H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội. Xử phạt Lưu Trung H từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 13/4/2022. Tịch thu tiêu huỷ 0,876g ma túy loại Ketamine; 0,581g ma túy loại MDMA và 02 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì hoàn lại sau giám định. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 13/4/2022, tại phòng trọ ở số 8/54 Q, phường Q, thành phố H, tỉnh Hải Dương, Lưu Trung H có hành vi cất giấu 0,630g ma túy loại MDMA và 0,937g ma túy loại Ketamine để sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Lượng ma túy bị cáo cất giấu trái phép để sử dụng là 0,630g MDMA và 0,937g Ketamine. MDMA nằm trong danh mục I, STT 27; Ketamine nằm trong danh mục III, STT 35 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ; tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của hai chất ma túy bị cáo cất giấu là 17,3%. Vì vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý đối với bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo; bố đẻ của bị cáo được tặng thưởng Huân chương là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để đảm bảo mục đích giáo dục đối với bị cáo. Tuy nhiên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đã tự giác giao nộp số ma túy cất giấu khi lực lượng Công an chưa phát hiện nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: 0,876g ma túy loại Ketamine và 0,581g ma túy loại MDMA hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 02 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Về tố tụng và các vấn đề khác: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật

tổ tụng hình sự nên điều hợp pháp. Chưa đủ căn cứ xác định nguồn gốc số ma túy Lưu Trung H cất giấu là do Nguyễn Trung K cho nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau. Bà Nguyễn Thị Thanh B và chị Nguyễn Ngọc A không biết H cất giấu và sử dụng ma túy nên không bị xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lưu Trung H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Xử phạt Lưu Trung H 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 13/4/2022.
3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,876g ma túy loại Ketamine; 0,581g ma túy loại MDMA; 02 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định (*tình trạng và đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/7/2022 giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương*).
4. Buộc Lưu Trung H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.
5. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP. Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQ CSĐT Công an TP. Hải Dương;
- Phòng HSNV Công an TP. Hải Dương;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Hải Dương;
- CQ THAHS Công an TP. Hải Dương;
- CQ THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quách Thị Phương Thuý